

Bản án số: 122/2021/HSST
Ngày 17/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG**

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Lan và ông Nguyễn Văn Quyết.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương.

- Đại diện VKSND thành phố Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2021, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 123/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 122/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2021, đối với:

* **Bị cáo: Vương Đình T**, sinh năm 1980; Nơi sinh: Hải Dương; Nơi ĐKKHKT: Thôn A, xã S, huyện N, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Họ tên bố: Ông Vương Đình T (đã chết); Họ tên mẹ: Bà Đỗ Thị T; Vợ: Chị Nguyễn Thị Minh N, sinh năm 1979 (đã ly hôn); có 02 con, con lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2008. Tiền sự: Không;

Tiền án:

- Tại Bản án số 118/2014/HSST ngày 29/9/2014, Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, TP Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/02/2016, nộp án phí ngày 10/11/2014.

- Tại Bản án số 32/2017/HSST ngày 16/6/2017, Tòa án nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Trị giá tài sản 5.150.000 đồng).

- Tại Bản án số 44/2017/HSST ngày 12/7/2017, Tòa án nhân dân Quận Hồng Bàng, TP Hải Phòng xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Trị giá 32.957.500 đồng).

- Quyết định tổng hợp bản án số 04/2017/QĐ-THHP ngày 30/10/2017 của Tòa án nhân dân Quận Hồng Bàng – thành phố Hải Phòng tổng hợp hình phạt của Bản án số 32/2017/HSST ngày 16/6/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương và Bản số 44/2017/HSST ngày 12/7/2017 của Tòa án nhân dân Quận Hồng Bàng, TP Hải Phòng buộc T phải chấp hành hình phạt chung là 39 tháng tù. Chấp hành xong án phạt tù ngày 28/4/2020.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/6/2021 sau đó chuyển tạm giam cho đến nay tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương (có mặt tại phiên tòa).

* **Bị hại:** Anh Bùi Đức T, sinh năm 1984; Địa chỉ: xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).

** Người làm chứng:*

- Chị Vương Thị H, sinh năm 1982; Địa chỉ: 12/22 phố T, phường S, thị xã S, TP. Hà Nội.

- Ông Đào Đức Đ, sinh năm 1xxx; Địa chỉ: Số 8/391 A, khu T, T, TP. H, tỉnh Hải Dương.

- Bà Trần Thị H, sinh năm 1966; Địa chỉ: Số 10/391 A, khu T, T, TP. H, tỉnh Hải Dương.

(Đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vương Đình T đã có tiền án về tội chiếm đoạt tài sản chưa được xóa án tích. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 16/6/2021, T điều khiển xe máy Honda Click, màu đỏ, biển số: 30Y3-1xxx từ công ty SilkRoad, ở khu công nghiệp Đ thuộc phường T, TP. H để đi tìm thuê phòng trọ. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, T đi đến cổng dãy trọ số 26 ngõ 391 đường A, phường T, TP H, dựng xe ở ngoài cổng, đi bộ vào trong để hỏi thuê phòng trọ. T đi dọc theo hành lang dãy trọ thì thấy cửa phòng trọ số 7 của anh Bùi Đức T, sinh năm: 1984, trú tại: xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình mở, trên tủ nhựa kê ở gần cửa ra vào anh T để 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, màu hồng, lắp sim số thuê bao: 0393931xxx. Lúc này, anh T đang nấu cơm ở gian vệ sinh cuối phòng trọ không để ý. T nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại trên và đi vào trong phòng, lại gần tủ nhựa dùng tay phải cầm chiếc điện thoại trên cho vào trong túi quần bên phải. Anh T nghe tiếng động nên đi ra thì thấy T vừa đi ra khỏi phòng trọ nên hô: “trộm, trộm” rồi đuổi theo, đến cổng dãy trọ thì cùng quần chúng nhân dân bắt giữ được T, vật chứng thu giữ khi bắt quả tang gồm:

- 01 điện thoại Iphone 6s Màu hồng, số Imei: 358565071725907, số seri: F8TRQ36JGRYF bên trong lắp sim số thuê bao: 0393931xxx.

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Click màu đỏ, BKS: 30Y3-1xxx, số khung: RLHJF18018Y048732, số máy: JF18E0132729.

Tại Kết luận định giá số 52 ngày 25/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân TP Hải Dương kết luận: Giá trị 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu hồng trị giá 1.878.000 đồng.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Ngày 21/7/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP Hải Dương trả lại chiếc điện thoại trên cho anh T, anh T nhận tài sản không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự. Đối với chiếc xe Honda Click, màu đỏ, biển số 30Y3 – 1xxx quá trình điều tra xác định xe máy này là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của chị Vũ Thị H, sinh năm 1982, ĐKTT: Số 12/22 phố T, phường S, thị xã S, thành phố Hà Nội. Chị H cho T mượn để đi lại, không biết việc T sử dụng vào việc phạm tội. Ngày 10/8/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP Hải Dương trả lại xe máy cho chị Vương Thị H.

Tại bản cáo trạng số 125/CT-VKSTPHD ngày 30/8/2021, Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) thành phố Hải Dương truy tố bị cáo Vương Đình T về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự (viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Bị cáo T khai nhận hành vi như tại giai đoạn điều tra, truy tố.
- Đại diện VKSND thành phố Hải Dương giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng quy định của pháp luật, tuyên bố bị cáo Vương Đình T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS, xử phạt T từ 09 tháng đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 16/6/2021. Về trách nhiệm dân sự và vật chứng không phải xem xét giải quyết. Về án phí, bị cáo là hộ cận nghèo nên được miễn án phí hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan điều tra, truy tố trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cho nên có đủ cơ sở xác định: Vương Đình T đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản nhưng chưa được xóa án tích. Khoảng 18 giờ ngày 16/6/2021, tại phòng trọ số 7, ở số 26/391 đường A, phường T, thành phố H, T lén lút chiếm đoạt của anh Bùi Đức T 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu hồng trị giá 1.878.000 đồng thì bị bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, song vì muốn có tiền chi tiêu cá nhân bị cáo cố ý thực hiện. Bị cáo có hai tiền án: Bản án số 32/2017/HSST ngày 16/6/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương và Bản án số 44/2017/HSST ngày 12/7/2017 của Tòa án nhân dân Quận Hồng Bàng, TP Hải Phòng. Hành vi vi phạm lần này của bị cáo dù tài sản chiếm đoạt dưới 2.000.000đ nhưng trước đó đã hai lần bị kết án đều về tội trộm cắp tài sản và chưa được xóa án tích. Nên bị cáo đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS. VKSND thành phố Hải Dương truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bản án số 118/2014/HSST ngày 29/9/2014 của Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, TP Hà Nội bị cáo chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị 1.878.000 đồng, dưới mức 2.000.000đ nhưng bị cáo phạm ở khoản 1 Điều 173 BLHS; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo

thành khẩn khai báo. Nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “gây thiệt hại không lớn” và “người phạm tội thành khẩn khai báo” quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[4]. Về hình phạt chính: Xét bị cáo là người có nhân thân xấu, từng nhiều lần bị kết án chưa được xóa án tích, bị cáo không lấy đó là bài học nay tiếp tục vi phạm nên cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, bắt bị cáo cải tạo tại trại giam để lao động, học tập rèn luyện trở thành người có ích cho xã hội.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[6]. Chị Vũ Thị H không biết T sử dụng chiếc xe Honda Click, biển số 30Y3 – 1xxx vào việc phạm tội. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP Hải Dương trả lại xe máy cho chủ sở hữu chị H và không có căn cứ xử lý chị H là phù hợp.

[7]. Án phí: Bị cáo là hộ cận nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.
Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Về áp dụng pháp luật: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173, điểm h khoản 1 Điều 52, các điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[2]. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vương Đình T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

[3]. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Vương Đình T 10 (Mười) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 16/6/2021.

[4]. Về án phí: Bị cáo T được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật/.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh HD;
- Sở Tư pháp;
- VKSND TP. HD;
- Công an TP. HD;
- Chi Cục THADS TP.HD;
- Đội CSHTTP và THA Công an TP.HD;
- Trại tạm giam Công an tỉnh HD;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh HD (PC 10);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu Tòa;
- Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Hà